



Bootstrap 1

Bài 4. *Breadcrumbs Images Pagination*

<http://t3h.vn/laptrinh/>



Bootstrap

2017



1. Breadcrumbs
2. Images
3. Pagination

❑ Breadcrumbs - Bootstrap

- Breadcrumb là tập hợp các đường link phân cấp giúp người dùng có thể biết được mình đang ở trang nào và từ đó có thể di chuyển thuận lợi từ trang này sang trang khác trong 1 website.
- Để có thể dễ dàng tạo ra một breadcrumb. Các bạn chỉ cần sử dụng **class breadcrumb** trong cặp thẻ **ol & li**
- Có thể kết hợp thẻ **nav**, **a**

Breadcrumbs

❑ Breadcrumbs - Bootstrap

```
<ol class="breadcrumb">
  <li class="breadcrumb-item active">Home</li>
</ol>
<ol class="breadcrumb">
  <li class="breadcrumb-item"><a href="#">Home</a></li>
  <li class="breadcrumb-item active">Library</li>
</ol>
<ol class="breadcrumb">
  <li class="breadcrumb-item"><a href="#">Home</a></li>
  <li class="breadcrumb-item"><a href="#">Library</a></li>
  <li class="breadcrumb-item active">Data</li>
</ol>
```

Home

Home / Library

Home / Library / Data

```
<nav class="breadcrumb">
  <a class="breadcrumb-item" href="#">Home</a>
  <a class="breadcrumb-item" href="#">Library</a>
  <a class="breadcrumb-item" href="#">Data</a>
  <span class="breadcrumb-item active">Bootstrap</span>
</nav>
```

Home / Library / Data / Bootstrap

1. Breadcrumbs
2. Images
3. Pagination

❑ Images - Bootstrap

- Class `img-responsive` (V3), **`img-fluid`** (V4)
- Class `img-rounded` (Bo góc) (V3), **`rounded`** (V4)
- Class `img-circle` (Tròn) (V3), **`rounded-circle`** (V4)
- Class `img-thumbnail` (Thu nhỏ)
- Class **`float-left`, `float-right`** (V4) (Canh chỉnh cho hình)

```
<div class="container-fluid">
  <div class="row box">
    
    
    
  </div>
</div>
```

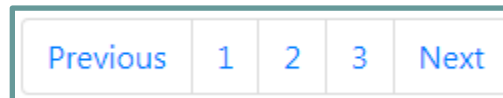


1. Breadcrumbs
2. Images
3. Pagination

❑ Pagination - Bootstrap

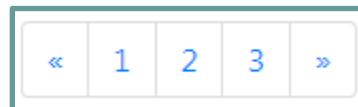
- **Pagination** là một thuật ngữ không quá xa lạ đối với dân lập trình web, hầu hết mọi website đều sử dụng nó để làm nhiệm vụ giới hạn dữ liệu trên một trang.

```
<nav aria-label="Page navigation example">
  <ul class="pagination">
    <li class="page-item"><a class="page-link" href="#">Previous</a></li>
    <li class="page-item"><a class="page-link" href="#">1</a></li>
    <li class="page-item"><a class="page-link" href="#">2</a></li>
    <li class="page-item"><a class="page-link" href="#">3</a></li>
    <li class="page-item"><a class="page-link" href="#">Next</a></li>
  </ul>
</nav>
```



❑ Pagination - Bootstrap

```
<nav aria-label="Page navigation example">
  <ul class="pagination">
    <li class="page-item">
      <a class="page-link" href="#" aria-label="Previous">
        <span aria-hidden="true">&laquo;</span>
        <span class="sr-only">Previous</span>
      </a>
    </li>
    <li class="page-item"><a class="page-link" href="#">1</a></li>
    <li class="page-item"><a class="page-link" href="#">2</a></li>
    <li class="page-item"><a class="page-link" href="#">3</a></li>
    <li class="page-item">
      <a class="page-link" href="#" aria-label="Next">
        <span aria-hidden="true">&raquo;</span>
        <span class="sr-only">Next</span>
      </a>
    </li>
  </ul>
</nav>
```





Bootstrap

Bài 5. *Card Typography*

<http://t3h.vn/laptrinh/>



Bootstrap

2017



1. Card
2. Typography

❑ Card - Bootstrap (V4)

- là một container nội dung linh hoạt và mở rộng. Nó bao gồm các tùy chọn cho đầu trang và chân trang, nhiều nội dung, màu nền theo ngữ cảnh, và các tùy chọn hiển thị mạnh mẽ.



Iphone X

Giá: 23.000.000 đồng

```
<div class="card" style="width: 20rem;">
  
  <div class="card-body">
    <h4 class="card-title">Card title</h4>
    <p class="card-text">Some quick example text to build on the card
    <a href="#" class="btn btn-primary">Go somewhere</a>
  </div>
</div>
```

1. Card
2. Typography

❑ Typography - Bootstrap

- Typography trong bootstrap vô cùng phong phú và đa dạng, với các style định nghĩa việc sử dụng các kiểu chữ khác nhau, các cỡ chữ to nhỏ kết hợp, sự sắp xếp vị trí, màu sắc, độ tương phản cùng sự kết hợp với những hình ảnh, v.v... để tạo ra một website hoàn hảo.

PET Công nghệ & Kỹ thuật

Cửa hàng Điện thoại XYZ

Nhập giá trị tìm:

Tìm theo giá ▾

Tất cả Android Iphone

□ Typography - class h1,h2... h6

```
<!-- sử dụng class h1..h6 -->
<div class="h1">h1 Bootstrap heading (36px)</div>
<div class="h2">h2 Bootstrap heading (30px)</div>
<div class="h3">h3 Bootstrap heading (24px)</div>
<div class="h4">h4 Bootstrap heading (18px)</div>
<div class="h5">h5 Bootstrap heading (14px)</div>
<div class="h6">h6 Bootstrap heading (12px)</div>

<!--Typography h1.. h6 -->
<h1>h1 Bootstrap heading (36px)</h1>
<h2>h2 Bootstrap heading (30px)</h2>
<h3>h3 Bootstrap heading (24px)</h3>
<h4>h4 Bootstrap heading (18px)</h4>
<h5>h5 Bootstrap heading (14px)</h5>
<h6>h6 Bootstrap heading (12px)</h6>
```



h1 Bootstrap heading (36px)

h2 Bootstrap heading (30px)

h3 Bootstrap heading (24px)

h4 Bootstrap heading (18px)

h5 Bootstrap heading (14px)

h6 Bootstrap heading (12px)

- ❑ Tạo tiêu đề trang với class page-header

```
<!--page Header-->
<div class="row grid-demo">
  <div class="col-sx-12 -col-sm-12 col-md-12">
    <div class="page-header ">
      <h1 class="text-danger text-center text-capitalize ">Học bootstrap 3
      <small class="text-info" >miễn phí cùng với T3h.vn</small>
    </h1>
  </div>
</div>
</div>
```



Học Bootstrap 3 Miễn Phí Cùng Với T3h.vn

❑ Blockquote (V4)

- Sử dụng **.blockquote** cho **<blockquote>** khi bạn có đoạn nội dung mà muốn thể hiện thành trích dẫn thì bọc nội dung đó vào tag

```
<!--blockquote-->
<blockquote>
  <p>Lớp Lập Trình Viên PHP </p>
  <small>Bởi <cite>Trung tâm tin học - Trường ĐHKHTN</cite></small>
</blockquote>
```

Lớp Lập Trình Viên PHP

— Bởi *Trung tâm tin học - Trường ĐHKHTN*

```
<!--blockquote lớp blockquote-reverse-->
<blockquote class="blockquote-reverse">
  <p>Lớp Lập Trình Viên PHP </p>
  <small>Bởi <cite>Trung tâm tin học - Trường ĐHKHTN</cite></small>
</blockquote>
```

Lớp Lập Trình Viên PHP

Bởi *Trung tâm tin học - Trường ĐHKHTN* —

❑ paragraphs thẻ p

- Mặc định font-size mà bootstrap hỗ trợ cho chúng ta là 14px điều này được áp dụng cho toàn bộ nội dung được bao bọc bên trong tag `<body>` và chiều cao văn bản được áp dụng cho mọi tag `<p>` là 10px.

❑ class lead

- làm cho nội dung bên trong tag `<p>` được nổi bật, điểm nhấn

❑ cite, small

- Thẻ cite thường đi kèm với nội dung trích dẫn blockquote
- Sử dụng thẻ `<small>` để thay đổi kích thước của những text đó bằng 85% so với kích thước của phần tử cha

❑ Canh lề cho nội dung

- text-left, text-center, text-right, text-justify.

❑ Tô màu cho nội dung

- text-muted, text-primary, text-success, text-info, text-warning, text-danger

❑ Tham khảo Typography

- <http://getbootstrap.com.vn/css/#type-lists>



Bootstrap

Bài 6. *Form, Button, List*

<http://t3h.vn/laptrinh/>



Bootstrap

2017



1. Form
2. Button, Button Group
3. List Group

❑ Khái niệm:

- Form thường là các mẫu để ta điền dữ liệu và gửi đến Server. Server sẽ xử lý những dữ liệu đó và trả lại kết quả. Form đăng nhập, liên hệ, đăng ký thành viên...
- Các input thường sử dụng trong Form: text, password, datetime, datetime-local, date, month, time, week, number, email, url, search, tel, và color.

❑ Vertical Form - Bootstrap

- Trình bày các control theo hàng dọc.
- Đây là một dạng kiểu form phổ biến mà chúng ta thường dùng khi xây dựng giao diện website cho các trang liên hệ, đặt hàng..

❑ Vertical Form - Bootstrap

- Mọi thành phần bên trong form đều được bao quanh bởi cặp thẻ form và bên trong nó là class form-group và bên trong thành phần input được định nghĩa bằng class form-control, class này có tác dụng stylesheet cho thẻ input.

```
<h4 class="text-primary">Thêm Điện thoại mới</h4>
<form>
  <button type="submit" class="btn btn-danger">Đồng ý</button>
  <div class="form-group">
    <label>Tên Điện thoại</label>
    <input type="text" class="form-control" placeholder="Tên Điện thoại">
  </div>
  <div class="form-group">
    <label>Đơn giá bán</label>
    <input type="number" class="form-control" placeholder="Đơn giá Bán">
  </div>
  <div class="form-group">
    <label>Nhóm điện thoại</label>
    <select id="Th_Nhom_Dien_thoai">
      <option value="ANDROID">ANDROID</option>
      <option value="IPHONE">IPHONE</option>
    </select>
  </div>
</form>
```

❑ Vertical Form - Bootstrap

Thêm Điện thoại mới

Đồng ý

Tên Điện thoại

Tên Điện thoại

Đơn giá bán

Đơn giá Bán

Nhóm điện thoại ANDROID ▼

❑ Horizontal Form - Bootstrap (V3)

- Hãy sử dụng các class của lưới của Bootstrap để căn chỉnh các nhãn và nhóm các form-control dàn hàng ngang bằng cách thêm class `.form-horizontal` vào form. Class này sẽ làm cho các `.form-groups` hoạt động giống như các dòng của lưới, vì vậy không cần phải sử dụng class `.row`.
- V4 sử dụng lớp `form-group` kết hợp với lớp `row`

form-horizontal

Họ tên

Tiêu đề

Nội dung

Gửi

Làm lại

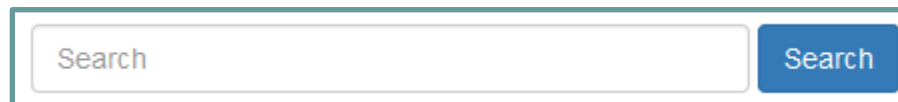
❑ Horizontal Form (V3) - Bootstrap (form-group row V4)

```
<form class="form-horizontal">
  <div class="form-group">
    <label class="control-label col-sm-2">Họ tên</label>
    <div class="col-sm-10">
      <input type="text" class="form-control" placeholder="Họ tên">
    </div>
  </div>
  <div class="form-group">
    <label class="control-label col-sm-2">Tiêu đề</label>
    <div class="col-sm-10">
      <input type="text" class="form-control" placeholder="Tiêu đề">
    </div>
  </div>
  <div class="form-group">
    <label class="control-label col-sm-2">Nội dung</label>
    <div class="col-sm-10">
      <textarea class="form-control" placeholder="Nội dung" rows="3" ></textarea>
    </div>
  </div>
  <div class="form-group">
    <div class="col-sm-offset-2 col-sm-10">
      <button type="submit" class="btn btn-primary btn-group-sm active">Gửi </button>
      <button type="reset" class="btn btn-primary btn-group-sm disabled">Làm lại</button>
    </div>
  </div>
</form>
```

❑ Inline Form - Bootstrap

- Hãy thêm class `.form-inline` vào thẻ `<form>` của bạn nếu bạn muốn form-control của bạn hiển thị dưới dạng inline-block và được căn lề trái. **Lưu ý rằng, class này chỉ hoạt động với những form nằm bên trong khung nhìn có độ rộng tối thiểu bằng 768 pixel.**

```
<form class="form-inline">
  <div class="form-group">
    <input type="text" class="form-control" placeholder="Search">
  </div>
  <div class="form-group">
    <button type="submit" class="btn btn-primary">Search </button>
  </div>
</form>
```



1. Form
2. Button
3. List Group

❑ Khái niệm:

- Trong bootstrap các nút nhấn hay còn được gọi là **button** ta có thể tạo các nút có màu sắc khác nhau, nhóm chúng lại, thay đổi kích thước và trình bày vị trí theo ý thích.

❑ Các lớp button

Class	Mô tả
.btn	Button mặc định (Bắt buộc phải khai báo)
.btn-primary	Tạo ra button màu xanh dương đậm
.btn-success	Tạo ra button màu xanh
.btn-info	Tạo ra button màu xanh dương
.btn-warning	Tạo ra button màu cam
.btn-danger	Tạo ra button màu đỏ
.btn-link	Tạo ra button có dạng click liên kết



1. Form
2. Button
3. List Group

❑ Khái niệm

- Nhóm group là một thành phần rất mạnh và linh hoạt trong việc hiển thị không chỉ các danh sách đơn giản, mà còn có các danh sách phức tạp với nội dung tùy biến nữa.

```
<ul class="list-group">
  <li class="list-group-item active">Cras justo odio</li>
  <li class="list-group-item">Dapibus ac facilisis in</li>
  <li class="list-group-item">Morbi leo risus</li>
  <li class="list-group-item">Porta ac consectetur ac</li>
  <li class="list-group-item">Vestibulum at eros</li>
</ul>
```



Bootstrap

Bài 7. *Dropdown Menu - Modal*

<http://t3h.vn/laptrinh/>



Bootstrap

2017



1. Dropdown

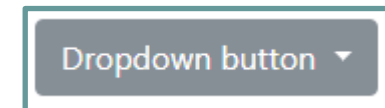
2. Modal

Dropdown Menu

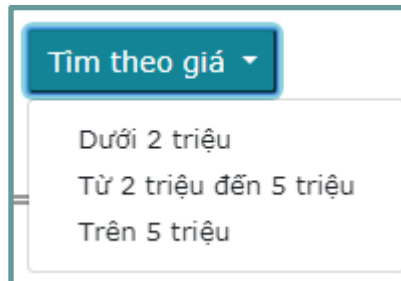
❑ Dropdown Menu - Bootstrap

- Khái niệm: Các menu ngữ cảnh hoặc menu đóng/mở (toggleable menu) được sử dụng để hiển thị danh sách các liên kết. Thành phần này có thể tương tác với plugin dropdown.
- Dropdown menu dùng để tạo thanh thực đơn xổ xuống cho Web.

```
<div class="dropdown">
  <button class="btn btn-secondary dropdown-toggle" type="button"
    id="dropdownMenuButton" data-toggle="dropdown"
    aria-haspopup="true" aria-expanded="false">
    Dropdown button
  </button>
  <div class="dropdown-menu" aria-labelledby="dropdownMenuButton">
    <a class="dropdown-item" href="#">Action</a>
    <a class="dropdown-item" href="#">Another action</a>
    <a class="dropdown-item" href="#">Something else here</a>
  </div>
</div>
```



- Tùy biến với Dropdown



1. Dropdown Menu

2. Modal

❑ Modal - Bootstrap

- Khái niệm: Modal dùng hiển thị nội dung.
- Tạo Modal với Bootstrap

```
<!-- Button trigger modal -->
<button type="button" class="btn btn-primary btn-lg" data-toggle="modal" data-target="#myModal">
  Launch demo modal
</button>
```

```
<div class="modal fade" id="myModal" tabindex="-1" role="dialog" aria-labelledby="myModalLabel">
  <div class="modal-dialog" role="document">
    <div class="modal-content">
      <div class="modal-header">
        <button type="button" class="close" data-dismiss="modal" aria-label="Close">
          <span aria-hidden="true">&times;</span>
        </button>
        <h4 class="modal-title" id="myModalLabel">Modal title</h4>
      </div>
      <div class="modal-body">
        <iframe src="" id="Th_Khung" width="100%" height="500rem"></iframe>
      </div>
      <div class="modal-footer">
        <button type="button" class="btn btn-default" data-dismiss="modal">Close</button>
        <button type="button" class="btn btn-primary" id="Th_Luu" >Save changes</button>
      </div>
    </div>
  </div>
</div>
```

❑ Modal - Bootstrap

- JavaScript

```
<button type="button" class="btn btn-primary btn-lg" id="Th_Dong_y">  
    Đồng ý  
</button>
```

- Sự kiện

```
<script>  
    Th_Dong_y.onclick = () => {  
        Th_Khung.src="form.html"  
        $('#myModal').modal({  
            show: true,  
            keyboard: false,  
            backdrop: 'static'  
        })  
  
        $('#myModal').on('shown.bs.modal', function (e) {  
            console.log("Open");  
        })  
  
        $('#myModal').on('hidden.bs.modal', function (e) {  
            console.log("close");  
        })  
    }  
  
    Th_Luu.onclick={()=>{  
        console.log("Xử lý khi nhấn vào nút Save")  
    }}
```

